

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Trương Quang Đ**, sinh năm 1986

DKHKTT: Số 01 ngõ 1009 H, phường C, quận H, Thành phố H

Hiện ở tại: Số 4D2 ngõ 189 T, phường Q, quận H, Thành phố H

2. Chị **Giang Thu H**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Số 01 ngõ 1009 H, phường C, quận H, Thành phố H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giang Thu H và anh Trương Quang Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội ngày 30/01/2013 (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyền số 01/2013 ngày 30/01/2013) là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau nhiều năm chung sống hạnh phúc thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, cách dạy con, tính cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung khiến cuộc sống vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hai bên gia đình đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trương Huyền A, sinh ngày 08/6/2014. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn anh Trương Quang Đ trực tiếp

trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Trương Huyền A kể từ tháng 11/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thỏa thuận của anh chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Anh chị đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về công nợ chung: Anh chị xác nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Quang Đ tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Giang Thu H** và anh **Trương Quang Đ** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trương Huyền A, sinh ngày 08/6/2014. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn anh Trương Quang Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Trương Huyền A kể từ tháng 11/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Vợ chồng đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Quang Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0051300 ngày 04/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- CCTHADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Vĩnh Hưng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

### **THẨM PHÁN**

**Cao Văn Thắng**